

Bài 1: Những tạp chí yếu kém đăng công bố quốc tế của nhiều ứng viên GS/PGS ngành Y Dược

Tóm tắt: Bài này liệt kê danh sách các tạp chí quốc tế có dấu hiệu là tạp chí săn mồi (hay tạp chí ăn thịt - predatory journal) và những tạp chí bị xếp hạng rất thấp, cùng danh sách các đường link bài báo của ứng viên hai ngành Y, Dược ở các tạp chí này. Bài này cũng đưa ra bằng chứng chống lại một nhà nghiên cứu không đăng ký xét GS/PGS đợt này nhưng dính líu đến nghi vấn cung cấp bài báo cho nhiều ứng viên ngành Y, có biểu hiện gian dối, vi phạm liêm chính học thuật, là TS. Chu Đình Tới, hiện công tác ở Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Khuyến nghị chung: Trong danh sách nêu trong bài có 10 tạp chí đầu tiên có vấn đề như gian dối hoặc vi phạm liêm chính học thuật hay là không có tên ở các danh mục xếp hạng tạp chí quốc tế. Các bài báo ở những tạp chí đó không đáng tính điểm, hoặc cần phải xét kỹ từng bài để đánh giá chất lượng làm căn cứ tính điểm. 2 tạp chí số 11, 12 không có trong danh mục ISI hoặc Scopus, mà chỉ có trong danh mục ESCI là nhóm tạp chí bị xếp hạng rất thấp, cũng không đáng để tính điểm. Về TS. Chu Đình Tới, đề nghị Bộ Giáo dục & Đào tạo chỉ đạo trường ĐHSPhN điều tra về hiện tượng tác giả quà tặng (gift authorship) của ông này, đồng thời làm rõ sự tham gia của những đồng tác giả thường xuyên đứng tên cùng ông này trong số tạp chí được nêu trong bài.

Khuyến nghị về việc chọn danh sách tạp chí quốc tế để tính điểm: Theo bảng Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2020 được công bố [trên trang web HĐGSNN](#) và giải thích của hội đồng GS hai ngành Y, Dược cho GS. Nguyễn Ngọc Châu về căn cứ 37/2018/QĐ-TTg, thì các hội đồng mặc định tính điểm bài báo quốc tế cho các bài đăng trên bất kỳ tạp chí thuộc các danh mục **ISI** (gồm SCI, SCIE, SSCI, AHCI), **Scopus**, **ESCI**, hoặc **Pubmed**. Trong bốn bảng danh sách trên, chỉ có ISI và Scopus là khả dĩ chấp nhận được, do các tạp chí có trong hai danh mục đó được khảo sát kỹ hơn và có tính chỉ số ảnh hưởng (điểm Impact Factor đối với tạp chí được ISI liệt kê, điểm CiteScore đối với tạp chí trong danh mục Scopus). Còn tạp chí thuộc ESCI là không được tính điểm Impact Factor, chúng có chất lượng trôi sụt, nhiều tạp chí được đưa vào danh mục ESCI để dự bị đưa vào ISI nhưng mãi không vào được ISI hoặc còn bị loại ra khỏi ESCI. Danh mục ở Pubmed thì tiêu chí lựa chọn không chặt chẽ, đó chỉ là một thư viện lưu trữ thông tin về các tạp chí liên quan đến y khoa chứ không mang tiêu chí đánh giá chất lượng. Do vậy, không nên căn cứ rằng một tạp chí chỉ cần thuộc ESCI hay thuộc Pubmed là đáng tính điểm cho hồ sơ GS/PGS. Thậm chí là các tạp chí thuộc danh mục ISI, Scopus cũng cần được thẩm định kỹ để loại bỏ những tạp chí chất lượng quá kém trong danh sách tính điểm. Sau này, các hội đồng GS ngành nên mời chuyên gia bên ngoài để đánh giá chất lượng các bài báo khoa học của các ứng viên thay vì chỉ đếm bài và so theo danh mục tạp chí. Các hội đồng GS ngành cũng nên được bầu chọn để thành viên hội đồng là những người nhiều kinh nghiệm nghiên cứu khoa học và đủ năng lực đánh giá toàn diện các ứng viên.

Bản sao của bài này đã được đưa lên diễn đàn công cộng Liêm Chính Khoa Học ở địa chỉ: <https://www.facebook.com/groups/LiemChinhKhoaHoc/permalink/372236800689825/>

Bảng tổng hợp các tạp chí đáng ngờ hoặc chất lượng kém, bị phê bình trong bài này.

<http://bit.ly/baoquocteYDuoc2020>

Tạp chí	Không ISI?	Không Scopus?	Không ISI và ESCI?	Không Pubmed?	Dấu hiệu vi phạm lâm chính
1. OAMJMS	✗		✗		✗
2. AJP	✗	✗		✗	✗
3. JCDR	✗	✗		✗	✗
4. JPMA					✗
5. SRP	✗		✗	✗	✗
6. APP	✗			✗	✗
7. IJRPS	✗		✗	✗	✗
8. JCR	✗	✗	✗	✗	
9. BJSTR	✗	✗	✗		
10. IJRMS	✗	✗	✗	✗	
11. MS	✗	✗		✗	
12. ACAM	✗	✗		✗	

Trong [thông báo của hai hội đồng giáo sư ngành Y Dược](#) ở buổi họp với GS. Nguyễn Ngọc Châu ngày 29/10/2020, có hai đoạn nhắc đến những tên tuổi cụ thể mà chúng tôi đã điều tra thêm để làm rõ:

Có 4 ứng viên có các bài báo đã được chấp thuận trên Tạp chí GMR và đã được bỏ phiếu tín nhiệm nhưng cho đến nay chưa được xuất bản chính thức (do có xác nhận của nhà xuất bản nêu lý do vì có dịch Covid-19).

Các bài báo liên quan đến Chu Đình Tới và Võ Quang Trung thì về nguyên tắc là chỉ bàn và đánh giá đến đóng góp khoa học. Các vấn đề khác liên quan đến mua bán bài báo quốc tế uy tín sẽ do cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết.

Nợ điều kiện

Tạp chí **Genetics and Molecular Research (GMR)** của Brazil được nhắc đến vì có nhiều ứng viên ngành Y đăng bài ở hội thảo này:

<https://www.geneticsmr.com/special-session-first-international-medical-genetics-conference-vietnam>

với dự kiến là sau khi conference này diễn ra, các bài trình bày sẽ được đăng thành bài báo ở tạp chí GMR. Trên trang web ghi hội nghị này dự kiến được Hội di truyền y học Việt Nam (VMGA) tổ chức ngày 18/10/2020, nhưng chưa tìm ra thông tin cụ thể về sự kiện này. Một vài ứng viên có bài được chấp nhận (accepted) đăng ở tạp chí GMR nhưng còn “nợ”, có lẽ là các bài báo cáo ở hội nghị này. Cần hiểu bản chất là khi hội nghị chưa diễn ra, thì báo cáo vẫn chưa được coi là được công bố.

Tạp chí GMR từng có tên trong danh mục ISI (SCIE), nhưng đã bị loại ra từ 2016, mà tạp chí này vẫn cố để thông tin Impact Factor (của tạp chí trong ISI) trên trang chủ gây người đọc nhầm tưởng rằng nó vẫn nằm trong danh mục ISI. GMR nay chỉ còn tên trong danh mục Scopus và ESCI, xếp hạng thấp, nhưng vẫn được tính điểm xét GS/PGS năm nay.

Trong số các tạp chí cần phải xem lại để tính công bố quốc tế cho các ứng viên hai ngành Y, Dược, thì GMR lại tạp chí ít có vấn đề nhất, trong khi những tạp chí được gọi là “quốc tế uy tín” được xếp hạng dưới đây có chất lượng hết sức đáng lo ngại.

“Vũ trụ” trên đường chúng ta đi - Tới

1. Open Access Macedonian Journal of Medical Sciences (OAMJMS) - <https://www.id-press.eu/mjms>

Tạp chí này không có trong danh mục ISI, nó thuộc hạng Q3 ở Scopus. Tức là các bài ở đó có thể được tính điểm bài báo quốc tế ứng viên GS/PGS theo quy định hiện thời. Tuy nhiên, các bài của các ứng viên ngành Y, Dược tập trung một cách bất thường ở hai số báo sau:

Vol. 7 No. 2 (2019): Jan 30 (OAMJMS) Vietnamese Dermatology: <https://www.id-press.eu/mjms/issue/view/166>

Số báo này được tổ chức bởi guest editors, mà đứng đầu là Torello Lotti và một số nhà nghiên cứu ngay tại Việt Nam. Số báo này giúp cho ứng viên PGS Châu Văn Trờ có 9 bài, trong tổng số 14 bài báo quốc tế ông khai trong hồ sơ (các bài khác cũng có vấn đề, sẽ nêu ở phần sau).

Vấn đề ở đây là: các nhà nghiên cứu Việt Nam trong số báo này, gồm cả 9 bài của Châu Văn Trờ, đều đứng tên cùng tác giả Torello Lotti rất tai tiếng:

<https://forbetterscience.com/2020/09/02/torello-lottis-arousal-disorder/>

Bài đó có ghi ông này từng bị truy tố vì tội tham ô: “Before joining the physicists in Rome, Lotti used to be professor of dermatology and venereology at the University of Florence, but then he was arrested. He was then sentenced in court for 1 year and charged with embezzlement.”

Bài cũng dẫn thông tin đến báo của thành phố Florence về tội “bán” khách hàng cho các công ty dược “chém” tiền thuốc cao, để đổi lấy các lợi ích về tài trợ nghiên cứu, kết quả là ông này phải ngồi tù một năm. Giữa năm 2020 ông ấy lại bị rút (retract) một bài báo khoa học liên quan đến Coronavirus.

Torello Lotti là người tổ chức số tạp chí đó, gắn tên ông này cùng vài nhà nghiên cứu nước ngoài làm tác giả quà tặng (gift author) trên tất cả các bài đăng trong số đó, dù chủ đề của số báo đó là về da liễu ở Việt Nam. Vì gán thêm gift authors, mà danh sách tác giả trong tất cả các bài ở số đó đều nhiều bất thường, trong nội dung bài cũng không đề cập gì đến phần đóng góp của các tác giả, và có thể thấy các nghiên cứu đó chỉ cần thực hiện ở Việt Nam chứ không cần gì sự đóng góp của các nhà nghiên cứu nước ngoài. Nếu họ có đóng góp, chắc chỉ là cái công liên hệ với tạp chí để gạ các nhà nghiên cứu Việt Nam gửi bài và nộp tiền.

Vol. 7 No. 24 (2019): Dec 30 (Basic and Clinical Medical Researches in Vietnam):

<https://www.id-press.eu/mjms/issue/view/183>

Số báo này giúp cho 8 ứng viên sau đây có bài, một số ứng viên lệ thuộc vào bài trên số này để đủ tiêu chuẩn bài báo quốc tế:

- + Ứng viên GS Ngô Minh Xuân: 1 bài
- + Ứng viên GS Nguyễn Duy Bắc: 25 bài, khai trong hồ sơ 2 bài
- + Ứng viên GS Trần Trung Dũng: 7 bài
- + Ứng viên PGS Bùi Thị Vân Anh: 4 bài
- + Ứng viên PGS Nguyễn Đình Hòa: 1 bài
- + Ứng viên PGS Nguyễn Đình Ngân: 5 bài
- + Ứng viên PGS Trần Đăng Khoa: 4 bài
- + Ứng viên PGS Lê Xuân Cung: 4 bài

Vấn đề của số báo này cũng là nghi vấn về tác giả quà tặng, trong số báo này có:

- + **Chu Đình Tới** đứng tên **24 bài**
- + **Nguyễn Duy Bắc** đứng tên **25 bài**
- + **Chu Đình Thiện** – em trai Chu Đình Tới – **đứng tên 19 bài** với địa chỉ là ở Đại học Duy Tân và Đại học Y Hà Nội.

TS. Chu Đình Tới làm nghiên cứu về lĩnh vực y - sinh học (biomedical science), sinh học phân tử nhưng lại công bố khoa học hàng loạt các chủ đề khác nhau của y học (lâm sàng) - rất xa với y-sinh học, sinh học phân tử? Nếu tạm giả định rằng Chu Đình Tới có nhiều kinh nghiệm viết báo đã có góp công chỉnh sửa để giúp những người khác viết cho ra bài báo (mà một người chỉ sửa câu chữ tiếng Anh là không đủ để tính vai trò tác giả), thì giải thích sao về trường hợp Chu Đình Thiện? Ông Thiện tốt nghiệp đại học ngành chăn nuôi thú y và đi làm kinh doanh tiếp thị, nên không thể đủ trình độ chuyên môn lẫn kiến thức cơ bản về y khoa lâm sàng (trên người) để tạo ra hàng loạt công bố khoa học!

Đó là lý do mà Chu Đình Tới bị tố cáo tổ chức “bán” bài cho các nhà nghiên cứu ngành Y ở số tạp chí này và tranh thủ “bán affiliation” thêm cho Đại học Duy Tân thông qua em trai, dẫn đến hội đồng giáo sư hai ngành Y và Dược ngày 29/10 đã phải tam trả lời công luận là “[Các bài báo liên quan đến 2 ứng viên là Chu Đình Tới và Võ Quang Trung thì về nguyên tắc là chỉ bàn và đánh giá đến đóng góp khoa học.](#)” Nếu thật sự xét về đóng góp khoa học thì hội đồng ngành Y cũng phải nhận ra vấn đề khi Chu Đình Tới viết ở quá nhiều lĩnh vực chuyên môn ngành Y, chứ không thể đơn giản bỏ qua nội dung tố cáo.

Có một chi tiết đáng lưu ý là: thông tin Chu Đình Tới là người tổ chức số báo Vol. 7 No. 24 (2019) đã bị xóa bỏ trên trang web của tạp chí OAMJMS, có lẽ là để tránh cáo buộc nêu trên. Chúng tôi đã tìm được bằng chứng là tạp chí đó có cảm ơn Chu Đình Tới trong việc tổ chức số tạp chí này:

<https://web.archive.org/web/20200713074626/https://www.id-press.eu/mjms/announcement/view/64>

Trích nội dung:

2020-03-17

Thematic issue "Basic and Clinical Medical Researches in Vietnam", 24th issue of the seventh volume of Open Access Macedonian Journal of Medical Sciences (OAMJMS) was published online (December 30, 2019). A total number of 48 papers are published. We thank Dinh-Toi Chu, MSc, PhD (Lecturer and Researcher at Faculty of Biology, Hanoi National University of Education, Viet Nam (A3 Building, 136 Xuan Thuy, Cau Giay, Ha Noi, Viet Nam; Lecturer and Researcher at School of Odonto Stomatology, Hanoi Medical University, Hanoi, Vietnam (01 Ton That Tung, Kim Lien, Dong Da, Hanoi 116001, Vietnam) for the cooperation.

Link ở trên là máy chủ Wayback Machine lưu lại trên internet ngày 13/7/2020, còn bản kiểm tra ngày 20/9/2020 của Wayback Machine cho thấy thông báo đăng ngày 2020-03-17 đã bị xóa từ trang web của tạp chí OAMJMS:

<https://web.archive.org/web/20200920224457/https://www.id-press.eu/mjms/announcement>.

Chuyện này cũng giống như khi chúng tôi đưa tin [TS. Võ Quang Trung tham gia nhóm tạp chí vũ trụ nơi làm dịch vụ viết thuê bài báo](#), 2 ngày sau dấu vết ông này ở tạp chí đó đã bị xóa:

<https://web.archive.org/web/20201101082748/http://universepublishers.com/show-about/8>.

Riêng chuyện khuất tất xóa thông báo, không ghi vai trò của Chu Đình Tới trong việc tổ chức số tạp chí này, đã cho thấy tạp chí OAMJMS làm việc mờ ám và không theo chuẩn mực của một tạp chí khoa học uy tín. Riêng anh em Chu Đình Tới và Chu Đình Thiện, lỗi nhẹ nhất cũng là gift authorship - một vi phạm liêm chính học thuật.

Đối với ứng viên GS Nguyễn Duy Bắc, tuy đứng tên 25 bài trên cùng số này nhưng chỉ khai 2 bài trong hồ sơ ứng viên, có lẽ là ông cũng không tự tin với đóng góp của mình trong các bài còn lại thuộc đủ mọi chuyên ngành y khoa, nhiều khả năng cũng là gift author.

Do vậy, nếu hội đồng giáo sư ngành Y chấp nhận gift authorship và cho rằng họ không có trách nhiệm lo về đạo đức khoa học, thì cứ việc đếm bài một cách máy móc cho hai số báo đầy nghi vấn và bất thường này. Còn để làm đàng hoàng thì cần đánh giá đóng góp thực chất của các ứng viên và chất lượng từng bài trong số báo này, để tránh tính điểm cho rác.

Xin nói thêm là trong các ứng viên ngành Y, có ứng viên PGS Trần Kiên Hào cũng đăng 4 bài ở tạp chí OAMJMS này, nhưng không nằm trong 2 số có vấn đề nêu trên.

Những tạp chí dùng để đếm bài

Dưới đây chúng tôi liệt kê tiếp danh sách tạp chí chất lượng thấp có vai trò gánh bài cho nhiều ứng viên hai ngành Y, Dược này.

2. Asian Journal of Pharmaceutics (AJP) - <https://www.asiapharmaceutics.info>, số đặc biệt trong vol. 12, no. 1, 2018

3. Journal of Clinical and Diagnostic Research (JCDR) - <https://www.jcdr.net>, số bổ sung trong vol. 12, no. 6, 2018

4. Journal of the Pakistan Medical Association (JPMA) - <https://www.jpma.org.pk>, số đặc biệt trong vol. 69, no.6, 2019

Toàn bộ ba số đặc biệt này [đăng toàn bài của TS. Võ Quang Trung](#), nếu tin vào [chất lượng làm nghiên cứu của ông này](#) thì cứ đếm bài ở các số đó, còn không thì phải đọc lại để đánh giá từng bài.

5. Systematic Review of Pharmacy (SRP) - <https://www.sysrevpharm.org/>

6. Archives of Pharmacy Practice (APP) - <https://archivepp.com/en>

7. International Journal of Research in Pharmaceutical Sciences (IJRPS) - <https://pharmascope.org/ijrps/>

Các tạp chí này đã được chỉ ra ví dụ về việc [làm ăn bát nháo, khuất tất](#). Nếu vin vào việc chúng nằm trong các danh mục ESCI, Scopus hạng thấp mà bỏ qua chất lượng thì cứ việc đếm bài báo tính điểm. Còn không thì Hội đồng Giáo sư cũng phải đánh giá chất lượng từng bài đăng trong những tạp chí này.

8. Journal of Critical Reviews (JCR) - <http://jcreview.com>

Tạp chí này không có trong bất kỳ danh mục nào: ISI, Scopus, ESCI. Nó có số bài tăng theo cấp số nhân trong các năm 2018-2020, mỗi năm tăng hơn 30 lần, thống kê số bài được đăng: **2020 (10107)**, **2019 (284)**, **2018 (9)**, **2017 (10)**, **2016 (32)**, **2015 (15)**, **2014 (5)**. Khi trước nó còn ghi nhận thời gian nhận bài và bình duyệt, sau thì đăng nhiều bài quá nên có lẽ là nhận bài nào là đăng hết lên, không có thời gian ghi nhận (nghĩ vấn không tiến hành peer-review). Có dấu hiệu giả mạo ngày review, revised, hàng chục bài có cùng 1 ngày revised và accepted (nhiều bài số trong issue sau lại có ngày accepted trước bài trong issue trước, số issue lộn xộn).

Các ứng viên ngành Y, Dược đăng bài trên tạp chí này:

- + Ứng viên GS Ngô Minh Xuân đứng tên cùng các ứng viên PGS Võ Quang Trung, Nguyễn Đăng Thoại, Châu Văn Trờ:
<http://www.jcreview.com/?mno=117507>
- + Ứng viên PGS Nguyễn Đăng Thoại có thêm 5 bài nữa:
<http://www.jcreview.com/?mno=93410>
<http://www.jcreview.com/?mno=93412>
<http://www.jcreview.com/?mno=93416>

<http://www.jcreview.com/?mno=110007> (cùng Ngô Minh Xuân)

<http://www.jcreview.com/?mno=110008> (cùng Ngô Minh Xuân)

Tạp chí này thuộc dạng cho truy cập mở, nhưng một số bài thì file PDF lại bị khóa. Có nhiều bài trong số [7\(10\) 2020](#) cần phải có mật khẩu mới xem được file PDF, bao gồm 2 bài trong danh sách trên: <http://jcreview.com/?mno=110007> và <http://jcreview.com/?mno=110008>.

9. Biomedical Journal of Scientific & Technical Research (BJSTR) -

<https://biomedres.us>

Tạp chí này không có trong các danh mục ISI, Scopus hay ESCI. Địa chỉ DOI của các bài báo trong này là ảo. Những ứng viên có đăng bài ở đây gồm:

- + Ứng viên GS Ngô Minh Xuân: 6 bài
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004449.pdf>
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004450.pdf>
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004425.pdf>
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004448.pdf>
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004423.pdf>
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004546.pdf>
- + Ứng viên GS Nguyễn Duy Bắc: 1 bài
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.000969.pdf>
- + Ứng viên GS Trần Trung Dũng: 1 bài
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.000969.pdf>
- + Ứng viên PGS Nguyễn Thị Thái Hòa: 1 bài
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004549.pdf>
- + Ứng viên PGS Phạm Hồng Đức: khai trong hồ sơ ứng viên 3 bài
 - + Bài 25, trang 11: Chỉ tìm thấy trên Researchgate chứ không tìm thấy trên website tạp chí:
https://www.researchgate.net/publication/334622795_Magnetic_Resonance_Imaging-Guided_Focused_Ultrasound_Surgery_for_Patients_with_Multiple_Leiomyomas_andor_Huge_Leiomyoma
Volume 7, Issue 2: <https://biomedres.us/volume7-issue2.php>
Có thể bài bị rút hay vì lý do gì đó bị xóa nhưng không thông báo, thêm nghi vấn tạp chí dỏm.
 - + Bài 26, trang 11: chỉ tìm thấy bài “Magnetic Resonance-Guided Focused Ultrasound Surgery for Leiomyoma and Adenomyosis: An Alternative Nonvascular Approach” của Nguyễn Minh Đức trên tạp chí Gynecology and Minimally Invasive Therapy chứ không phải “Magnetic Resonance-Guided Focused Ultrasound Surgery for Leiomyoma and Adenomyosis: An Alternative Noninvasive Treatment Option” của Phạm Hồng Đức trên Biomedical Journal of Scientific & Technical Research:
<https://www.ncbi.nlm.nih.gov/pmc/articles/PMC6849101/>
 - + Bài 36, trang 13: bài này khai đúng
<https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004545.pdf>
- + Ứng viên PGS Phạm Hồng Vân: 2 bài
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004549.pdf> (đừng tên cùng ứng viên Nguyễn Thị Thái Hòa)
 - <https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004547.pdf>

- + Ứng viên PGS Trần Kiên Hào: 2 bài
<https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.002155.pdf>
<https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.003063.pdf>
- + Ứng viên PGS Trần Thị Khánh Tường: 3 bài
<https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004346.pdf>
<https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004451.pdf>
<https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.004452.pdf>
- + Ứng viên PGS Trương Đình Cẩm: 1 bài
<https://biomedres.us/pdfs/BJSTR.MS.ID.003082.pdf>

10. International Journal of Research in Medical Sciences (IJRMS) -

<https://www.msjonline.org>

Tạp chí này không có trong các bảng chỉ mục ISI, Scopus, ESCI. Ứng viên GS Ngô Minh Xuân có 3 bài ở tạp chí này:

<https://www.msjonline.org/index.php/ijrms/article/view/8107>

<https://www.msjonline.org/index.php/ijrms/article/view/8113>

<https://www.msjonline.org/index.php/ijrms/article/view/8108>

11. Medical Science (MS) - <http://www.discoveryjournals.org/medicalseience/>

Tạp chí này không được liệt kê trong các danh mục ISI và Scopus mà chỉ có tên trong danh mục ESCI. Tạp chí này cũng không có trong cơ sở dữ liệu Pubmed. Nhiều ứng viên đăng bài trong số này, có lẽ để kịp hạn nộp hồ sơ:

http://www.discoveryjournals.org/medicalseience/current_issue/v24/n104/index.htm

Những ứng viên sau đây có bài trong số này:

- + Ngô Minh Xuân: 15 bài, 2 bài cùng Châu Văn Trở
- + Hoàng Thị Diễm Tuyết: 4 bài
- + Lê Quang Trí: 14 bài, trên 3 số khác nhau (số bài lần lượt trên mỗi số: 2, 8 và 4)
- + Nguyễn Thị Thái Hòa: 3 bài
- + Nguyễn Tiến Chung: 6 bài
- + Phạm Hồng Đức: 3 bài
- + Phạm Hồng Vân: 4 bài, đứng tên cùng Nguyễn Tiến Chung
- + Trần Kiên Hào: 1 bài
- + Trần Thị Khánh Tường: 1 bài
- + Trần Vĩnh Hưng: 3 bài, 1 bài đứng tên cùng Phạm Hồng Đức

12. Annals of Clinical and Analytical Medicine (ACAM) -

<http://www.bayrakol.org/en/about-acam/>

Ứng viên PGS Lê Quang Trí còn có một loạt bài trên tạp chí dỏm này, nó không thuộc ISI và Scopus và chỉ thuộc loại ESCI. Tạp chí này cũng không có trong cơ sở dữ liệu Pubmed. Xin nhắc lại khuyến nghị là danh mục ESCI rất có vấn đề, bị nhập nhèm là ISI, nhưng còn kém hơn cả Scopus. Hội đồng giáo sư nên bỏ các tạp chí chỉ nằm trong ESCI khỏi danh mục tính điểm.

Việc một số ứng viên có công bố quốc tế chỉ tập trung vào vài số tạp chí yếu kém, vô danh, tính điểm chỉ suýt soát mức chuẩn sàn dù sao cũng khó coi. Ở vai trò GS/PGS, họ cũng nên là những người lãnh đạo trong hướng nghiên cứu nào đó, nếu họ chịu khó làm nghiên cứu thêm một thời gian cho vững vàng, ít ra biết nhận biết và tránh tạp chí dỏm, thì xứng đáng hơn.

Bài 2: Một số vấn đề của ba tạp chí quốc tế ở lĩnh vực Dược nơi đăng nhiều bài cho các ứng viên GS/PGS cả ngành Dược lẫn ngành Y

Tóm tắt: Bài này nêu bằng chứng cho thấy các tạp chí quốc tế sau đây có hành vi gian lận, vi phạm liên chính học thuật, và danh sách các bài báo của ứng viên hai ngành Y, Dược đăng ở các tạp chí này:

1. Systematic Reviews in Pharmacy
2. Archives of Pharmacy Practice
3. International Journal of Research in Pharmaceutical Sciences

Khuyến nghị: Ba tạp chí này nên được xếp loại tạp chí ăn thịt, không tính điểm với những bài báo đăng trong các tạp chí này, và khuyến cáo các nhà khoa học Việt Nam tránh xa các tạp chí này.

Bản sao của bài này đã được gửi vào diễn đàn Liên Chính Khoa Học ở địa chỉ:

<https://www.facebook.com/groups/LiemChinhKhoaHoc/permalink/370798230833682/>

Ở [bài trước](#), chúng tôi đặt vấn đề về một số tạp chí có dấu hiệu săn mồi. Nhờ một số đồng nghiệp hỗ trợ nên chúng tôi có thêm thông tin về các tạp chí này, xin được trình bày trong bài này cùng với vai trò của chúng tôi đợt xét ứng viên GS/PGS năm 2020.

Ngược dòng thời gian, cuối tháng 8/2018 Thủ tướng ký ban hành [Quyết định 37/2018/QĐ-TTg](#), có yêu cầu mới cho việc xét GS/PGS từ năm 2020:

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020: Ứng viên GS, PGS là tác giả chính đã công bố được ít nhất tương ứng 05 và 03 bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế.

Yêu cầu này làm tăng tiêu chuẩn GS/PGS của năm 2020 so với các năm trước (tương ứng là 03 và 02 bài báo quốc tế), nhằm thúc đẩy nghiên cứu khoa học ở Việt Nam tiệm cận chuẩn mực quốc tế. Tiêu chuẩn này trở nên khá cao nên làm cho [số ứng viên giảm dần](#), nhưng một số người đẩy mạnh công bố quốc tế đáng kể trong hai năm 2019-2020 để đủ chuẩn làm ứng viên GS/PGS năm nay.

Trong thời gian các hội đồng GS cơ sở xét vòng 1, báo chí và cộng đồng khoa học có đợt thảo luận sôi nổi về hiện tượng “mua bán” bài báo khoa học, cho rằng một người thuộc biên chế toàn thời gian ở cơ quan này mà khi đăng báo ghi mỗi địa chỉ cơ quan khác là dấu hiệu vi phạm liên chính khoa học. Trước khi xét hồ sơ các ứng viên GS/PGS, các hội đồng ngành, liên ngành nhận được [Công văn số 155/HĐGSNN](#) ngày 15/9/2020 của HĐGSNN. Điểm mới quan trọng trong công văn này là các hội đồng ngành cần lưu ý hiện tượng tăng đột biến số bài báo, nếu ứng viên ghi cơ quan trong bài báo khoa học khác với cơ quan chủ quản thì cần phỏng vấn để làm rõ lý do. Chỉ riêng hai yêu cầu mới này đã làm cơ sở để [một số hội đồng GS ngành đánh trượt khá nhiều ứng viên](#).

Còn một chi tiết nhỏ trong công văn 155 cũng gây vất vả cho một số ứng viên, là về thời gian:

“Xem xét các tác giả chính, các thông tin xuất bản (ngày nhận, phản hồi, chấp nhận và xuất bản), số tạp chí.”

Yêu cầu kiểm tra thông tin xuất bản như “ngày nhận, phản hồi, chấp nhận và xuất bản” vốn chẳng có gì khó khăn, vì hầu như tạp chí khoa học nào cũng đều công bố những thời gian ấy trong từng bài báo. Trừ tạp chí dỏm (và một số tạp chí khoa học đỉnh cao không ai phải nghi ngờ, như New England Journal of Medicine: <https://www.nejm.org>).

Đi ngược thời gian với các bài báo

Như vậy những bài báo nào không ghi rõ thông tin ngày tháng xử lý bài thì có nguy cơ không được tính điểm cho hồ sơ ứng viên. Mà một số ứng viên ngành Y chỉ có rất ít bài báo quốc tế, không được tính điểm vài bài là họ thiếu chuẩn. Muốn đủ điểm bài báo thì phải làm sao thêm được thông tin về ngày tháng nhận bài, đăng bài vào bài báo. Tuy nhiên bài báo đã xuất bản rồi thì ai mà cho sửa nội dung file nữa. Trừ tạp chí dỏm.

Thế là từ 15/9, một cuộc chạy marathon ngược thời gian bắt đầu. Nổi bật nhất trong vụ đưa thông tin ngày tháng vào bài báo cũng là một tạp chí quen thuộc: **Systematic Review of Pharmacy**. Sự thiếu chuyên nghiệp của tạp chí này làm ra các kết quả dở khóc dở cười như sau:

Ratio of JAG1 and NOTCH2 gene mutation characteristics in children with alagille syndrome at Children's hospital 1 in Ho Chi Minh city, Vietnam

Tram Van Ta*, Tuan Anh Nguyen, Truong Viet Nguyen

SRP. 2019; 10(1): 173-178

» [Abstract](#) » [PDF](#)

Bài này có thông tin ngày tháng xử lý bài trong file PDF là: tác giả gửi bài 12/03/2019, gửi bản sửa lại 28/07/2019, được chấp nhận ngày 19/10/2019. Bài lại được đăng vào số 10(1) là trong vòng tháng 1-6/2019. Bài báo này cầm đèn chạy trước ô tô!

Bất ngờ hơn nữa là bài này, ở cùng số báo:

Quality of life among Vietnamese patients with chronic hepatitis B: A cross-sectional study based on a self-report survey

Xuan Minh Ngo, Tram Thi Huyen Nguyen, Truc Thi Thanh Nguyen, Lam Ngoc Giang Doan, Nhan Thanh Ngo, Truong Vu Lam, Thoai Dang Nguyen*

SRP. 2019; 10(1): 167-172

» [Abstract](#) » [PDF](#)

File PDF ghi ngày tác giả gửi bài là 18/07/2019, gửi bản sửa lại 21/08/2019, được chấp nhận ngày 15/10/2019. Nó cũng xuất hiện online ở số báo trong giai đoạn tháng 1-6/2019. Lẽ nào các tác giả bài báo này biết dùng cỗ máy thời gian để đăng bài trước khi viết ra?!

www.sysrevpharm.org/?mno=302644893

Sys Rev Pharm 2019;10(1):167-172
A multifaceted review journal in the field of pharmacy
E-ISSN 0976-2779 P-ISSN 0975-8453

← số 10(1) được đăng trong thời gian tháng 1-6/2019
Tác giả gửi bài lần đầu: 18/7/2019!

Original Research

Sinh con rồi mới sinh cha
Đăng xong bài báo thì ta gửi bài

Quality of life among Vietnamese patients with chronic hepatitis B: A cross-sectional study based on a self-report survey

Xuan Minh Ngo¹, Tram Thi Huyen Nguyen², Truc Thi Thanh Nguyen³, Lam Ngoc Giang Doan⁴, Nhan Thanh Ngo⁵,
Truong Vu Lam⁶, Thoai Dang Nguyen^{7,*}

¹ Faculty of Medicine, Pham Ngoc Thach University of Medicine, Ho Chi Minh City 700000, Vietnam.

² Department of Pharmacy, Ear-Nose-Throat Hospital in Ho Chi Minh city, Ho Chi Minh City 700000, Vietnam.

³ Faculty of Pharmacy, Lac Hong University, Dongnai 810000, Vietnam.

⁴ Department of Postgraduate, 108 Military Central Hospital, Hanoi 100000, Vietnam.

⁵ Faculty of Pharmacy, Yersin University, Lam Dong 670000, Vietnam.

⁶ Faculty of Pharmacy, University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh city, Ho Chi Minh City 700000, Vietnam.

⁷ Faculty of Pharmacy, Pham Ngoc Thach University of Medicine, Ho Chi Minh City 700000, Vietnam.

Article History: Submitted: 18.07.2019

Revised: 21.08.2019

Accepted: 15.10.2019

ABSTRACT

Background: Quality of life (QoL) is a multi-factorial construct that aids in describing how individuals perceive their social, psychological, and physical

depression, and fatigue were negatively correlated with health utility.

Conclusion: In Vietnam, local and national healthcare systems should implement sensitization programs intended to increase the number of

Trong số 10(1) năm 2019 của tạp chí *Sys Rev Pharm* đó, riêng 2 bài nêu trên là có thông tin ngày tháng nhận - sửa - đăng bài, còn bài của tác giả nước ngoài thì không. Giả thuyết khả dĩ là tạp chí này cho phép sửa (một cách chọn lọc) các file bài báo sau khi đã công bố, để thêm thông tin nhằm cứu vớt chúng trong bảng tính điểm của các hội đồng GS ngành.

Thiết nghĩ cũng nên nói thêm về một bài của nhóm tác giả Việt Nam khác ở cùng số đó để thấy tính lôm côm của tạp chí này:

Situation of hearing loss among children aged 2 to 5 at kindergartens in Hai Duong Province, Vietnam

Xuong Tuyen Nguyen *, Nguyen Dang Vung, Tran My Huong, Pham The Hien, Le Minh Ky

SRP. 2019; 10(1): 179-183

» [Abstract](#) » [PDF](#)

Bài này của tác giả chính Nguyễn Tuyết Xương (Hà Nội) không có thông tin ngày tháng xử lý bài, còn hai bài kia của Nguyễn Đăng Thoại (TPHCM) và Tạ Văn Trâm (Tiền Giang) thì có.

Tạp chí *Sys Rev Pharm* này ngoài sự không thống nhất về cung cấp thông tin ngày tháng xử lý bài, còn toàn dùng mã số DOI ảo. Tất cả những mã số DOI bài báo của tạp chí này khi tra cứu ở trang <https://doi.org/> đều không có kết quả.

Tạp chí *Sys Rev Pharm* còn có một điểm khuất tất: ít nhất đến ngày 01/09/2020 danh sách ban biên tập của nó còn ghi tên **VO QUANG TRUNG (PhD., MBA, BSc. Pharm, BSc. Law)** mà hiện nay kiểm tra họ đã xóa hẳn tên ông trong danh sách ban biên tập, thậm chí còn kỹ luật(?) cách chức “nguyên biên tập viên” của ông trong phần “Past editor”.

Bản thân TS. Võ Quang Trung có 9 bài trên *Sys Rev Pharm*:

<http://www.sysrevpharm.org/?term=%22Trung+Quang+Vo%22&sarea=>

Nếu đây là tạp chí hàng hoàng, nó xứng đáng được tôn vinh do sức ảnh hưởng cao đối với khoa học Việt Nam, vì dù là tạp chí ngành Dược, nó nhận đăng nhiều bài cho các ứng viên GS/PGS ngành Y năm 2020, gồm:

- 03 bài cho hai ứng viên PGS là Tạ Văn Trầm và Nguyễn Tuyết Xương:
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=302644900>
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=302644894>
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=302644897>
- 4 bài cho ứng viên GS Ngô Minh Xuân, Hiệu trưởng Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch:
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=117907>
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=117913>
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=302644893>
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=302644899>
- 1 bài cho ứng viên PGS Châu Văn Trở (ông còn có 2 bài khác ở tạp chí này, nhưng không kịp khai vào hồ sơ ứng viên):
<http://sysrevpharm.org/?mno=83804>
- 2 bài cho ứng viên Lê Minh Kỳ
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=302644895>
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=302644901>
- 4 bài cho ứng viên Nguyễn Tuyết Xương (trong đó 3 bài cùng Tạ Văn Trầm, 2 bài cùng Lê Minh Kỳ):
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=111891>
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=302644895>
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=99806>
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=302644901>
- 2 bài cho ứng viên Trần Diệp Tuấn:
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=83783>
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=83805>
- 1 bài cho ứng viên Phạm Thị Dung:
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=83785>

Nếu kể thêm ứng viên cho ngành Dược, thì tạp chí này còn là nơi đăng bài chủ lực cho các ứng viên Nguyễn Đức Tuấn, Nguyễn Đăng Thoại, Võ Quang Trung, Đỗ Châu Minh Vĩnh Thọ, và đặc biệt là làm đẹp hồ sơ công bố quốc tế cho chủ tịch hội đồng GS ngành Dược, GS. TS. Lê Quan Nghiệm mà chúng tôi [đã đề cập ở bài vinh danh TS. Võ Quang Trung](#) .

- 6 bài cho ứng viên Nguyễn Đức Tuấn:
<https://www.sysrevpharm.org/index.php?mno=302644892> (đứng tên cùng ứng viên Đỗ Châu Minh Vĩnh Thọ)
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=83803> (cùng Đỗ Châu Minh Vĩnh Thọ)
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=302644896> (cùng chủ tịch hội đồng ngành Dược Lê Quan Nghiệm)
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=83540>
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=83801> (cùng Lê Quan Nghiệm)
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=83536> (cùng Lê Quan Nghiệm)
- 8 bài cho ứng viên Nguyễn Đăng Thoại:
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=93059> (cùng Lê Quan Nghiệm)
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=302644899>
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=93062>
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=93057> (cùng Lê Quan Nghiệm)
<http://www.sysrevpharm.org/?mno=302644893>

<http://www.sysrevpharm.org/?mno=117913> (cùng Võ Quang Trung và ứng viên ngành y Châu Văn Trờ)

<http://www.sysrevpharm.org/?mno=117907> (cùng Võ Quang Trung và hai ứng viên ngành y Ngô Minh Xuân, Châu Văn Trờ)

<http://www.sysrevpharm.org/?mno=93061>

Một tạp chí khác của ngành Dược cũng đăng nhiều bài cho các ứng viên GS/PGS ngành Y là **Archives of Pharmacy Practice**, thành tích như sau:

- Tạ Văn Trầm: 3 bài
<https://archivepp.com/en/article/factors-predicting-severe-dengue-in-children-within-72-hours-of-illness-onset>
<https://archivepp.com/en/article/evaluating-the-association-of-red-blood-cell-parameters-and-glycemic-control-in-type-2-diabetic-patients-at-tien-giang-general-hospital>
<https://archivepp.com/en/article/characteristics-of-children-with-alagille-syndrome-at-childrens-hospital-no-1-vietnam>
- Trần Diệp Tuấn: 3 bài
<https://archivepp.com/en/article/respiratory-distress-associated-with-dengue-hemorrhagic-fever-on-paediatric-patients-learning-from-a-provincial-hospital-in-southern-vietnam>
<https://archivepp.com/en/article/the-role-of-blood-cortisol-levels-in-the-prognosis-for-pediatric-septic-shock>
<https://archivepp.com/en/article/characteristics-of-children-with-alagille-syndrome-at-childrens-hospital-no-1-vietnam> (đứng tên cùng Tạ Văn Trầm)
- Châu Văn Trờ: 2 bài
<https://archivepp.com/en/article/trends-in-prescribing-antibiotic-therapy-for-hospitalized-patients-with-community-acquired-pneumonia-in-vietnam>
<https://archivepp.com/en/article/trends-in-the-use-of-surgical-antibiotic-prophylaxis-at-a-provincial-hospital-in-vietnam>
- Phạm Thị Dung: 2 bài
<https://archivepp.com/en/article/prevalence-of-metabolic-syndrome-in-rural-areas-of-vietnam-a-selected-randomized-study>
<https://archivepp.com/en/article/the-effectiveness-of-oral-nutritional-supplements-improves-the-micronutrient-deficiency-of-vietnamese-children-with-stunting>

Ở khoản ghi ngày tháng xử lý bài, tạp chí **Archives of Pharmacy Practice** "ổn định" hơn tạp chí **Systematic Review of Pharmacy** là nó không hề ghi ngày tháng nhận - phản hồi - chấp nhận ở bất cứ đâu.

Tạp chí **Archives of Pharmacy Practice** này cũng có khuất tất tương tự tạp chí **Systematic Review of Pharmacy**: nó cũng từng may mắn có TS. Võ Quang Trung là biên tập viên, nhưng cũng đã xóa tên ông khỏi ban biên tập không để lại dấu vết. Tuy vậy, cỗ máy thời gian nổi tiếng Wayback Machine trên mạng internet đã kịp thời lưu danh TS. Võ Quang Trung trong ban biên tập tạp chí này:

<https://web.archive.org/web/20200808032023/https://archivepp.com/en/journal-page/editorial-board>

Bản thân TS. Võ Quang Trung và một ứng viên ngành Dược khác là Nguyễn Đăng Thoại, mỗi người cũng có vài bài trên **Archives of Pharmacy Practice**.

- Võ Quang Trung: 2 bài
<https://archivepp.com/en/article/trends-in-the-use-of-surgical-antibiotic-prophylaxis-at-a-provincial-hospital-in-vietnam> (đăng cùng ứng viên ngành Dược Nguyễn Đăng Thoại và ứng viên ngành Y Châu Văn Trờ)
<https://archivepp.com/en/article/trends-in-prescribing-antibiotic-therapy-for-hospitalized-patients-with-community-acquired-pneumonia-in-vietnam> (đăng cùng ứng viên ngành Dược Nguyễn Đăng Thoại và ứng viên ngành Y Châu Văn Trờ)
- Nguyễn Đăng Thoại: 3 bài
<https://archivepp.com/en/article/determining-the-effect-of-aging-on-the-burden-of-diseases-in-vietnam>
<https://archivepp.com/en/article/trends-in-the-use-of-surgical-antibiotic-prophylaxis-at-a-provincial-hospital-in-vietnam>
<https://archivepp.com/en/article/trends-in-prescribing-antibiotic-therapy-for-hospitalized-patients-with-community-acquired-pneumonia-in-vietnam>

Những lỗi sơ đẳng trong công bố khoa học

Tạp chí thứ ba cũng ở ngành Dược nhưng lại là nơi các ứng viên ngành Y đăng nhiều bài báo khoa học, là **International Journal of Research in Pharmaceutical Sciences (IJRPS)**. Tạp chí này có 3 bài mà hai ứng viên Tạ Văn Trâm và Nguyễn Tuyết Xương đồng tác giả, nó đáng được nêu ra vì có dấu hiệu làm khoa học giả mạo. Dưới đây chúng tôi so sánh 3 bài ở **IJRPS**, cùng 1 bài ở tạp chí **Systematic Review of Pharmacy**, 1 bài ở tạp chí **Archives of Pharmacy Practice**:

1. **Tram Van Ta**, Hai Thanh Tran, Quyen Nguyen Than Ha, **Xuong Tuyet Nguyen**, Vu Kien Tran, Hien The Pham, & Cameron Simmons. (2019). The role of cytokines in the prognosis of children with dengue shock syndrome in vietnam. International Journal of Research in Pharmaceutical Sciences, 10(3), 2519-2524.
Dịch tựa: **Vai trò của cytokine trong tiên lượng ở trẻ mắc hội chứng sốc sốt xuất huyết dengue tại Việt Nam**
<https://pharmascope.org/ijrps/article/view/1502>
2. **Tram Van Ta**, Hai Thanh Tran, Quyen Nguyen Than Ha, **Xuong Tuyet Nguyen**, Vu Kien Tran, Hien The Pham, & Cameron Simmons. (2019). The role of different serotypes and dengue virus concentration in the prognosis of dengue shock syndrome in children. International Journal of Research in Pharmaceutical Sciences, 10(3), 2552-2557.
Dịch tựa: **Vai trò của các kiểu huyết thanh và nồng độ vi rút sốt xuất huyết dengue trong tiên lượng hội chứng sốc sốt xuất huyết dengue ở trẻ em**
<https://pharmascope.org/ijrps/article/view/1509>
3. **Tram Van Ta**, Hai Thanh Tran, Quyen Nguyen Than Ha, **Xuong Tuyet Nguyen**, Vu Kien Tran, Hien The Pham, & Cameron Simmons. (2019). The correlation of clinical and subclinical presentations with dengue serotypes and plasma viral load: the case of children with dengue hemorrhagic fever in Vietnam. International Journal of Research in Pharmaceutical Sciences, 10(3), 2578-2585.
Dịch tựa: **Mối tương quan giữa các biểu hiện lâm sàng và cận lâm sàng với**

kiểu huyết thanh dengue và tải lượng vi rút trong huyết tương: trường hợp trẻ mắc sốt xuất huyết dengue tại Việt Nam

<https://pharmascope.org/ijrps/article/view/1513>

4. **Tram Van Ta**, Hai Thanh Tran, Nam Thanh Nguyen, Quyen Nguyen Than Ha, Cameron Simmons. SRP. 2019; 10(2): 15-21. The correlation between clinical manifestations and cytokine concentrations in Vietnamese children with dengue hemorrhagic fever
Dịch tựa: **Mối tương quan giữa biểu hiện lâm sàng và nồng độ cytokine ở trẻ em Việt Nam mắc sốt xuất huyết dengue**
<https://www.sysrevpharm.org/?mno=302644900>
5. **Tram Van Ta**, Thanh Cong Huynh, Hai Thanh Tran, Hien The Pham, Cameron Simmons, Tuan Minh Nguyen, Dung Van Do. Arch Pharma Pract 2019; 10(3): 87-91. Factors Predicting Severe Dengue in Children within 72 Hours of Illness Onset.
Dịch tựa: **Các yếu tố dự đoán sốt xuất huyết dengue nặng ở trẻ em trong vòng 72 giờ sau khởi phát bệnh**
<https://archivepp.com/en/article/factors-predicting-severe-dengue-in-children-within-72-hours-of-illness-onset>

Kỹ thuật [một bài nhân ba](#) được sử dụng ở đây. Năm bài này là cùng một chủ đề. Bài số 1 và bài số 4 viết na ná nhau. Bài số 3 và bài số 5 cũng na ná nhau. Các trường hợp này có thể coi như mắc lỗi **tự đạo văn** (self-plagiarism). Giữa bài số 3 và bài số 4 có khác cách trình bày dữ liệu nhưng cũng cùng loại tham số: bảng trong bài số 3 là Table 4: Relationship between Clinical Characteristics and DENV Serotypes (N = 481) trình bày các triệu chứng được ghi nhận gồm Vomiting (Nôn mửa), Abdominal pains (Đau bụng), Mucosal bleeding (Xuất huyết niêm mạc), Bleeding under the skin (Xuất huyết dưới da), Liver enlargement (Phì đại gan) thì chúng được đưa thành từng bảng riêng trong bài số 4, từ Table 2 đến Table 6; có một điểm khác là ở bài số 4 dùng thuật ngữ “Hepatomegaly” thay cho “Liver enlargement” để chỉ “Phì đại gan”. Kỹ thuật sửa chữ cho khác nhưng đồng nghĩa thường được dùng ở các bài này.

Vấn đề lớn hơn ở các bài này, là về dữ liệu. Ba bài báo số 1, 2, và 4 dùng bộ dữ liệu giống nhau một cách ngạc nhiên: **234 bệnh nhân nhi sốt xuất huyết với 219 bệnh nhân không sốt và 15 bệnh nhân có sốt; nhiễm trùng 55 bệnh nhân và tái nhiễm là 179 bệnh nhân; giống cả các con số ngày sốt và loại nhiễm!**

Coi như 3 bài này cùng một bộ dữ liệu, nhưng các bài khai báo thời gian thu thập dữ liệu lại khác nhau:

Bài 1: December 2009 to November 2012

Bài 2: December 2007 to November 2009

Bài 4: 2011 to 2015

Làm thế nào mà 3 bộ số liệu ở 3 thời điểm khác nhau cùng ghi nhận được 234 bệnh nhân và giống nhau hoàn toàn? Nếu xử nặng, có thể xem đây là tội **ngụy tạo số liệu**, nhưng có lẽ việc này xảy ra là do các tác giả chưa hiểu biết kỹ về tiêu chuẩn đạo đức trong nghiên cứu khoa học nên vô ý mắc lỗi (sẽ là đáng giận hơn nếu ai đó tự bịa ra số liệu khác nhau làm cho khó phát hiện). Mong rằng các nhà nghiên cứu ở Việt Nam sẽ được tiếp cận với

các chương trình huấn luyện về nghiên cứu khoa học nhiều hơn, để tránh mắc phải những lỗi này.

Còn giữa bài số 3 và bài số 5 cũng có sự chia sẻ dữ liệu: bài số 3 có bộ dữ liệu thu thập trong thời gian 2009 to 2014 với 481 bệnh nhân, trong khi bài số 5 thì dùng bộ dữ liệu June 2012 to December 2014 với 283 bệnh nhân. Nội dung của 2 bài này giống nhau. Vậy có thể kết luận về 2 bài này là: cùng phương pháp nghiên cứu, cùng vấn đề, chỉ khác nhau là dataset lớn hơn và nhỏ hơn (subset).

Một tạp chí đang hoang liệu có thể chấp nhận publish các bài báo có cùng bộ dữ liệu, cùng phương pháp và dẫn đến kết luận giống nhau, như trường hợp bài số 1 và 2 cùng đăng trên một issue của tạp chí? Một nhà khoa học cần trọng liệu có thể từ một bộ số liệu làm các thủ thuật chia nhỏ, khai man dữ liệu để cùng lúc viết một loạt bài cùng chủ đề?

Trên đây là một số ví dụ để thấy ba tạp chí **Systematic Review of Pharmacy (SRP)**, **Archives of Pharmacy Practice (APP)**, **International Journal of Research in Pharmaceutical Sciences (IJRPS)** thuộc nhóm làm ăn bậy bạ, được dùng làm nơi đăng bài tính điểm cho các ứng viên GS/PGS không chỉ ngành Dược mà còn cả ngành Y. Chất lượng của chúng cũng được phản ánh trong các danh mục tạp chí: cả 3 không nằm trong danh mục ISI, SRP năm 2019 được xếp vào Q2 của Scopus (nhưng số bài tăng đột biến năm 2020 để khiến nó bị Scopus đánh giá thấp hoặc loại khỏi danh mục năm nay), IJRPS chỉ được xếp Q4 (thấp nhất) của Scopus, APP đã bị loại khỏi Scopus từ năm 2016 và chỉ nằm trong danh mục ESCI (Emerging Sources Citation Index) - tức là không có điểm Impact Factor như các tạp chí của danh mục ISI. Thế nhưng các ứng viên vẫn khai các bài trên APP là bài ISI. Hội đồng Giáo sư Nhà nước cần loại các tạp chí thuộc danh mục ESCI khỏi danh sách tính điểm và tốt hơn cần xây dựng danh sách tạp chí uy tín riêng chứ không nên dựa vào sàng lọc thô sơ của Scopus hay ISI.

Bài 3: Vấn đề mở số đặc biệt toàn Việt Nam và xuất bản cấp tập của TS Võ Quang Trung

Tóm tắt: Bài này nêu bằng chứng: (i) TS. Võ Quang Trung, ứng viên PGS ngành Dược 2020, đã mở hàng loạt số chuyên đề ở các tạp chí quốc tế kém chất lượng để ông ấy đăng toàn bài của mình; (ii) sự dính líu của hai ứng viên khác ở ngành Dược là Nguyễn Đức Tuấn và Nguyễn Đăng Thoại, cùng chủ tịch hội đồng giáo sư ngành Dược là Lê Quan Nghiệm vào guồng máy công bố của Võ Quang Trung.

Nhận xét: Chuyện một nhà nghiên cứu mới chỉ tốt nghiệp PhD vài năm và không có đội ngũ nghiên cứu mạnh mà đăng một loạt bài báo với năng suất phi thường là khó tin được. Một bài khác trong loạt bài này sẽ chỉ ra vấn đề về chiêu trò làm tăng năng suất công bố của TS. Võ Quang Trung.

Các phát hiện trong bài này đã được đăng tải trên diễn đàn Liêm Chính Khoa Học ở địa chỉ: <https://www.facebook.com/groups/LiemChinhKhoaHoc/permalink/368430611070444/>

Tóm tắt lý lịch khoa học của TS. Võ Quang Trung: năm 2011 tốt nghiệp đại học ngành Dược, 2013 lấy thêm bằng đại học ngành Luật, có thời gian học lấy bằng MBA (ghi trong thông tin editor của tạp chí SRP nêu sau đây, không ghi trong hồ sơ xét PGS), và tháng 6/2016 lấy bằng PhD về Dược tại Đại học Mahidol (Thái Lan), chuyên ngành Xã hội học, Kinh tế và Quản lý Dược. Năm 2019, ông nộp hồ sơ xét PGS ngành Dược nhưng không đạt. Năm nay ông nộp lại hồ sơ.

Tham gia ban biên tập tạp chí quốc tế, rồi xóa dấu vết

Ngay sau khi nhận bằng PhD, ông Trung đã là thành viên ban biên tập tạp chí **Systematic Reviews in Pharmacy** (SRP) của Ấn Độ (tạp chí được xếp ở nhóm Q2 của Scopus, tỷ lệ được trích dẫn thấp). Tuy nhiên tạp chí này “chơi xấu”, không còn liệt kê tên ông trong danh sách ban biên tập hiện thời lẫn trước đây (<http://www.sysrevpharm.org//index.php?sec=eboard>). Dù bị xóa tên khỏi ban biên tập tạp chí đó đến nỗi không còn dấu vết, trên mạng vẫn còn lưu bằng chứng ông tham gia ban biên tập tạp chí ít nhất đến tháng 7/2020: https://repository.unej.ac.id/bitstream/handle/123456789/100742/F.%20Kep_Jurnal_Rondhianto_DEVELOPMENT%20FAMILY%20CAREGIVER%20EMPOWERMENT.pdf

Lưu ý rằng tin tức tố cáo ông Trung đứng ra làm đầu mỗi “bán” quyền đăng bài trên tạp chí này xuất hiện rộng rãi từ đầu tháng 9/2020.

Trong thời gian còn làm biên tập tạp chí SRP, ông Trung cũng đã có công thức đẩy, mở đường cho nhiều nhà nghiên cứu Việt Nam đăng bài báo ở tạp chí này, xin xem ví dụ ở

phần sau về các bài báo của GS. Lê Quan Nghiệm (đương kim chủ tịch Hội đồng giáo sư Ngành Dược) và PGS. Nguyễn Đức Tuấn (UV GS năm 2020) trong tạp chí nêu trên.

$\frac{2}{3}$ sự nghiệp trên 3 số tạp chí

Trong hai năm 2018-2019, TS. Võ Quang Trung làm guest editor để tổ chức 3 số báo đặc biệt ở các tạp chí khoa học quốc tế loại Open Access ít tên tuổi, mà **ông là đồng tác giả của tuyệt đại đa số bài báo trong các số đó**. Cụ thể 3 số báo đặc biệt đó:

- Tạp chí Journal of the Pakistan Medical Association (JPMA), số đặc biệt trong vol. 69, no.6, tháng 6 năm 2019 (<https://www.jpma.org.pk/supplement-details/15>): có 18 bài, guest editor là VQT tham gia đồng tác giả 17 bài, trong đó 15 bài VQT là corresponding author (còn lại 1 bài cũng của các tác giả VN).
- Tạp chí Asian Journal of Pharmaceutics (AJP), số đặc biệt trong vol. 12, no. 1, năm 2018 (<https://www.asiapharmaceutics.info/index.php/ajp/issue/view/84>): tổng cộng 13 bài, guest editor VQT có 12 bài, trong đó 9 bài VQT là corresponding author (bài còn lại cũng của các tác giả VN).

Cũng trong năm 2018, tạp chí Asian Journal of Pharmaceutics đã bị loại khỏi danh mục Scopus với lý do “quan ngại về quy trình xuất bản” (hàng 74: https://www.elsevier.com/_data/assets/excel_doc/0005/877523/Discontinued-sources-from-Scopus.xlsx), tuy nhiên trên website của tạp chí này vẫn để thông tin tạp chí nằm trong danh mục Scopus:

https://www.asiapharmaceutics.info/index.php/ajp/pages/view/about_us

- Tạp chí Journal of Clinical and Diagnostic Research (JCDR), số bổ sung trong vol. 12, no. 6, tháng 6 năm 2018 (<https://www.jcdr.net/Supp180601.asp>), trong toàn bộ 18 bài thì VQT là corresponding author của 16 bài và đồng tác giả 1 bài nữa (bài còn lại cũng của một nhóm tác giả VN).

Lưu ý: tạp chí này thường ghi trên trang chủ là nó có rất nhiều người đang online (giống như bìa con số đó). Từ 2013 tạp chí này đã đăng hơn 1000 bài, và tăng liên tục, năm 2018 đăng hơn 5000 bài. Có lẽ vì đăng bài quá ồ ạt trong năm 2018 nên ngay sau đó, tạp chí này đã bị loại khỏi danh mục Scopus với lý do có sự gia tăng bất thường về số lượng bài công bố (hàng 368:

https://www.elsevier.com/_data/assets/excel_doc/0005/877523/Discontinued-sources-from-Scopus.xlsx).

Riêng trong 3 số đặc biệt kể trên, TS. Võ Quang Trung đã có 46 bài báo, hầu như là tác giả chính. Tuy nhiên trong hồ sơ xét PGS năm 2020, VQT chỉ khai vài bài trong số 46 bài báo này, ông khai giảm tổng số bài báo (49 bài), ít hơn nhiều số bài đã khai (85 bài) trong hồ sơ xét PGS năm 2019 (<http://hdgsnn.gov.vn/files/anhbaiviet/files/2019/bandangkylungvien/5.vow-quang-trung.12-03-1987.15628947559381.pdf>).

Chính nhờ cách làm các số đặc biệt này mà số bài báo của ông Trung tăng vọt 11 lần, từ 3 bài năm 2017 lên 33 bài năm 2018:

<https://www.scopus.com/authid/detail.uri?origin=resultslist&authorId=57190815914>. Số bài của VQT trong 3 số đặc biệt này chiếm $\frac{2}{3}$ tổng số bài báo quốc tế trong toàn bộ sự nghiệp của ông.

Ba tạp chí nêu trên đều thuộc nhóm xếp hạng thấp, Q3/4 của Scimago với số bài tăng đột biến vài năm gần đây, có dấu hiệu là những tạp chí săn mồi, hai tạp chí đã bị loại khỏi danh mục Scopus.

Những đồng tác giả đáng chú ý

Nhờ tham gia ban biên tập và mở những số đặc biệt “toàn Việt Nam”, TS. Võ Quang Trung cùng cộng sự đã hỗ trợ cho nhiều nhà nghiên cứu Việt Nam xuất bản ở tạp chí quốc tế, để có thành tích cho xứng đáng được công nhận là GS/PGS. Đơn cử một số người có liên quan đến đợt xét công nhận GS/PGS năm 2020 đã hưởng lợi từ các tạp chí mà ông Trung có ảnh hưởng:

- **PGS.TS. Nguyễn Đức Tuấn**, ứng viên GS ngành Dược năm 2020, hồ sơ ứng viên của ông trong 5 năm trở lại đây có 8 bài báo quốc tế, trong đó 6 bài là ở tạp chí **Systematic Reviews in Pharmacy** (trong thời gian ông Võ Quang Trung tham gia ban biên tập), 1 bài ở tạp chí Q3 có tên Catalysts của NXB MDPI:
<http://hdgsnn.gov.vn/files/anhbaiviet/files/2020/BDK%2021%20HD%20nganh%2020/HD%20Duoc%20hoc/nguyen-duc-tuan.pdf>
- Ngoài ra, PGS. Tuấn còn kê khai 1 bài đáng lẽ xịn nhất là ở **Bulletin of the World Health Organization**, tuy nhiên bài này (chủ yếu do các nhà khoa học ở Viện Pasteur thực hiện) chỉ được đăng online trên trang web của WHO vì lý do khẩn cấp chống dịch Covid vào tháng 4/2020 (<http://doi.org/10.2471/BLT.20.259630>), chứ đến nay nó không được đăng như một bài được peer-reviewed ở tạp chí có uy tín “**Bulletin of the World Health Organization**”. Thành ra PGS. Nguyễn Đức Tuấn vor bài chưa qua bình duyệt để tính điểm như báo khoa học là không đúng, coi như sự nghiệp đăng báo quốc tế để tính điểm GS của ông Tuấn dựa hẳn vào 6 bài ở tạp chí **Systematic Reviews in Pharmacy** chỗ TS. Võ Quang Trung từng làm biên tập.
- **GS.TS. Lê Quan Nghiệm**, chủ tịch đương nhiệm của Hội đồng GS ngành Dược, nơi đang xét hồ sơ cho các ứng viên Võ Quang Trung và Nguyễn Đức Tuấn đợt này. Ông được tham gia là đồng tác giả với TS. Võ Quang Trung trong 2 bài báo trên số tạp chí đặc biệt đã đề cập của **Journal of the Pakistan Medical Association**, 3 bài ở số đặc biệt trên tạp chí **Journal of Clinical and Diagnostic Research (đã bị loại khỏi Scopus năm 2018)** cùng Võ Quang Trung, chủ đề của các bài này là về Quản lý - kinh tế dược theo lĩnh vực của ông Trung, chứ không phải chuyên ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc của ông Nghiệm:
http://hdgsnn.gov.vn/files/anhbaiviet/files/2020/LLKH%20Thanh%20vien%20cac%20HD%20nganh%202020/5-HD%20Duoc%20hoc%20LLKH%202020/5-HD%20Duoc-GS%20LQ%20Nghiem_0001.pdf

Ngoài các bài đồng tác giả với TS. Võ Quang Trung, các bài báo quốc tế khác của GS. Lê Quan Nghiệm là đứng tên cùng PGS. Nguyễn Đức Tuấn hoặc TS. Nguyễn Đăng Thoại (với 5 bài trên tạp chí **Systematic Reviews in Pharmacy**), tất cả đều không thuộc chuyên ngành Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc của ông Nghiệm.

Nếu bỏ đi những bài được đứng tên cùng 3 ứng viên GS/PGS này, sự nghiệp của ông Nghiệm chỉ còn lại đúng 01 bài báo quốc tế mà ông là tác giả chính trên tạp chí

Eurasian Journal of Analytical Chemistry. Tuy nhiên, bài này cũng thuộc chuyên ngành Quản lý - kinh tế dược chứ không thuộc chuyên ngành Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc. Ngoài ra, tạp chí Eurasian Journal of Analytical Chemistry đã bị loại khỏi danh mục tạp chí Scopus từ 2019 do nghi vấn về xuất bản (hàng 158: https://www.elsevier.com/data/assets/excel_doc/0005/877523/Discontinued-sources-from-Scopus.xlsx)

- Ông Nghiệm có thành tích công bố quốc tế nghèo nàn, không có bài báo quốc tế nào đứng tên tác giả chính thuộc đúng chuyên ngành Công nghệ dược phẩm và Bào chế thuốc, lại kèm theo xung đột lợi ích rõ ràng vẫn làm chủ tịch hội đồng xét hồ sơ của chính các ứng viên bị tố cáo mà ông là đồng tác giả như vậy, có thể sẽ không khách quan. Nếu các ứng viên Võ Quang Trung, Nguyễn Đức Tuấn được hội đồng GS ngành Dược thông qua, tôi đề nghị ông Lê Quan Nghiệm có giải trình của riêng ông về chất lượng công bố khoa học của những người này, vì ông là đồng tác giả nhiều bài báo với họ và cũng vì để chứng thực là ông khách quan hay không trong việc này.
- **TS. Nguyễn Đăng Thoại**, ứng viên PGS ngành Dược năm 2020. Chuyên môn của ông Thoại là Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc, nhưng ông lại có 2 bài báo thuộc lĩnh vực Quản lý và kinh tế dược đăng trên số đặc biệt của **Journal of the Pakistan Medical Association** cùng với ông Võ Quang Trung, có 8 bài đăng ở tạp chí **Systematic Reviews in Pharmacy**, cùng một số bài đăng ở tạp chí Journal of Critical Reviews của Ấn Độ - tạp chí chưa bao giờ lọt vào danh mục Scopus/ISI. Ông Thoại đã bị loại ở vòng xét công nhận của hội đồng GS ngành Dược.

Tra cứu:

Các bài của ông Nguyễn Đức Tuấn đăng ở tạp chí **Systematic review in pharmacy**:

1. [Development, Validation, and Application for Simultaneous Assay of Metformin and Sitagliptin in Human Plasma by Liquid Chromatography–Tandem Mass Spectrometry](#)
Nguyen Ngoc Nha Thao, Nguyen Ngoc Hieu, Do Chau Minh Vinh Tho, Trinh Thi Thu Loan, Nguyen Duc Tuan
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(2): 6-13.
2. [Simultaneous liquid chromatography-tandem mass spectrometry assay of amlodipine besylate and metoprolol succinate in human plasma: Development, validation, and application](#)
Nguyen Thi Linh Tuyen, **Le Quan Nghiem, Nguyen Duc Tuan***
Systematic Reviews in Pharmacy. 2019; 10(2): 1-7.
3. [Development, Validation, and Application for Simultaneous Assay of Amlodipine, Atorvastatin, and Ortho- and Para Hydroxy Atorvastatin as Metabolites in Human Plasma by Liquid Chromatography Tandem Mass Spectrometry](#)
Chuong Ngoc Nai, Nguyen Van Trung, Tran Long Thai, Nguyen Ngoc Vinh, Tran Viet Hung, Pham Van Son, Nguyen Duc Tuan
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(1): 165-173.
4. [Parenteral Nutrition Preparation Procedure: A Hazard Analysis and Critical Control Points Approach at a Pediatric Hospital in Vietnam](#)
Hoang Thuy Linh, Trinh Xuan Tung, Trinh Huu Tung, Vo Quoc Bao, Le Thi Minh Hong, Pham Ngoc Thach, Nguyen Minh Ngoc, Luu Thanh Binh, Phan Trong Lan, Hoang Quoc Cuong, Nguyen Duc Hai, Nguyen Duy Long, Nguyen Thi Thu Phuong, Van Thi Thuy Linh, Pham Thi Mai Anh, Nguyen Thien Hai, **Le Quan Nghiem, Nguyen Duc Tuan**
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(1): 159-164.

5. [Risk of Microbiological Contamination when Preparing Total Parenteral Nutrition for Pediatric Patients: A Pilot Study at a Regional Hospital in Southern Vietnam](#)
Hoang Thuy Linh, Trinh Xuan Tung, Trinh Huu Tung, Vo Quoc Bao, Le Thi Minh Hong, Pham Ngoc Thach, Nguyen Minh Ngoc, Luu Thanh Binh, Phan Trong Lan, Hoang Quoc Cuong, Nguyen Duc Hai, Nguyen Duy Long, Nguyen Thi Thu Phuong, Van Thi Thuy Linh, Pham Thi Mai Anh, Nguyen Thien Hai, **Le Quan Nghiem, Nguyen Duc Tuan**
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(2): 1-5.
6. [Quantitative analysis of S-Allylcysteine in black garlic via Ultra-High-Performance Liquid Chromatography-Tandem Mass Spectrometry](#)
Do Chau Minh Vinh Tho, Huynh Phuong Thao, Nguyen Duc Tuan, Andreas Zemann
Systematic Reviews in Pharmacy. 2019; 10(1): 161-166.

Các bài của ông Lê Quan Nghiệm ở tạp chí **Systematic review in pharmacy** (đều là đồng tác giả với Nguyễn Đức Tuấn hoặc Nguyễn Đăng Thoại):

- [Associated Factors on the Prevalence of Overweight and Obesity on Secondary and High School Students in Ho Chi Minh City, Vietnam](#)
Thoai Dang Nguyen, Tram Thi Huyen Nguyen, Quang Vinh Tran, **Nghiem Quan Le**
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(3): 337-340.
- [Simultaneous liquid chromatography-tandem mass spectrometry assay of amlodipine besylate and metoprolol succinate in human plasma: Development, validation, and application](#)
Nguyen Thi Linh Tuyen, **Le Quan Nghiem, Nguyen Duc Tuan***
Systematic Reviews in Pharmacy. 2019; 10(2): 1-7.
- [A Research Study on Sociodemographic Determinants of Different Menarche in the Female Students in Southern Vietnam](#)
Thoai Dang Nguyen, Tram Thi Huyen Nguyen, Pol Van Nguyen, **Nghiem Quan Le**
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(3): 333-336.
- [Parenteral Nutrition Preparation Procedure: A Hazard Analysis and Critical Control Points Approach at a Pediatric Hospital in Vietnam](#)
Hoang Thuy Linh, Trinh Xuan Tung, Trinh Huu Tung, Vo Quoc Bao, Le Thi Minh Hong, Pham Ngoc Thach, Nguyen Minh Ngoc, Luu Thanh Binh, Phan Trong Lan, Hoang Quoc Cuong, Nguyen Duc Hai, Nguyen Duy Long, Nguyen Thi Thu Phuong, Van Thi Thuy Linh, Pham Thi Mai Anh, Nguyen Thien Hai, **Le Quan Nghiem, Nguyen Duc Tuan**
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(1): 159-164.
- [Risk of Microbiological Contamination when Preparing Total Parenteral Nutrition for Pediatric Patients: A Pilot Study at a Regional Hospital in Southern Vietnam](#)
Hoang Thuy Linh, Trinh Xuan Tung, Trinh Huu Tung, Vo Quoc Bao, Le Thi Minh Hong, Pham Ngoc Thach, Nguyen Minh Ngoc, Luu Thanh Binh, Phan Trong Lan, Hoang Quoc Cuong, Nguyen Duc Hai, Nguyen Duy Long, Nguyen Thi Thu Phuong, Van Thi Thuy Linh, Pham Thi Mai Anh, Nguyen Thien Hai, **Le Quan Nghiem, Nguyen Duc Tuan**
Systematic Reviews in Pharmacy. 2020; 11(2): 1-5.

Bài 4: Thủ thuật viết lách, và tham gia dịch vụ viết báo thuê của Võ Quang Trung

Tóm tắt: Bài này chỉ ra vấn đề về chiêu trò làm tăng năng suất công bố của TS. Võ Quang Trung, cho thấy nhà nghiên cứu này chỉ viết những bài báo chất lượng rất thấp, với hầu như rất ít khám phá mới trong mỗi bài báo. Bài này cũng đưa ra bằng chứng ông Võ Quang Trung có hành vi gian dối, che giấu mối liên hệ của ông ấy với một số tạp chí ăn thịt.

Khuyến nghị: Tất cả các bài báo quốc tế của Võ Quang Trung nên được đánh giá mặc định về chất lượng là kém cỏi, và vì ông này vi phạm liêm chính học thuật nên những bài báo của ông này đều cần đặt nghi vấn. Sau đợt xét tiêu chuẩn GS/PGS này, Bộ Giáo dục & Đào tạo nên có điều tra làm rõ các cáo buộc ông Võ Quang Trung đã tổ chức đường dây cung cấp bài báo quốc tế cho các nhà nghiên cứu ngành Y, Dược ở Việt Nam.

Các phát hiện trong bài này đã được đăng tải trên diễn đàn Liêm Chính Khoa Học ở địa chỉ: <https://www.facebook.com/groups/LiemChinhKhoaHoc/permalink/369398377640334/>

Ở [bài trước](#), tôi đã giới thiệu TS. Võ Quang Trung với thành tích xuất bản cao, năm 2016 tốt nghiệp PhD, năm 2019 ông làm hồ sơ ứng viên PGS thì đã có [85 bài báo khoa học](#) (trong đó 76 bài viết bằng tiếng Anh). Sang năm 2020, ông chỉ liệt kê [49 bài báo khoa học](#) (37 bài tiếng Anh) dù số bài thực còn tăng hơn nhiều so với năm trước. GS Nguyễn Ngọc Châu phê bình sự khác biệt con số này trong văn bản thẩm định gửi công luận là "[Hồ sơ khai không trung thực](#)". Ở hội đồng GS ngành Cơ học, ứng viên GS Nguyễn Thời Trung có hiện tượng xuất bản quá nhiều và khai bớt số bài báo, tương tự Võ Quang Trung, thì hồ sơ đã bị loại. Tôi thấy cần đặt vấn đề về năng lực đánh giá công bố khoa học của hội đồng GS ngành Dược, và thái độ của họ đối với các ứng viên thiếu liêm chính học thuật.

Bài này sẽ phân tích một số ví dụ về chiêu trò mà Võ Quang Trung dùng để tạo ra hàng loạt bài báo mà hầu như chẳng có đóng góp gì về khoa học, cùng với hành vi cấu kết với một số nhà khoa học nước ngoài làm chuyện vi phạm liêm chính học thuật của ông Trung.

Kỹ thuật "Một bài nhân ba"

Dân viết báo khoa học thường biết cách làm sao để từ một kết quả có thể "bôi" thành nhiều bài báo, ví dụ chia vấn đề lớn ra thành nhiều vấn đề nhỏ, mỗi vấn đề nhỏ thì viết một bài báo gọi là để giải quyết "câu hỏi mở" đó. Còn dân đi dạy học thì có kỹ thuật tạo ra nhiều bài tập cho sinh viên làm mà không bị lặp lại: cùng một câu hỏi nhưng cho mỗi sinh viên một bộ số liệu đầu vào khác nhau, thế là ra các bài tập đủ dẫn đến kết quả khác biệt.

Kỹ thuật thứ nhất vốn là cũng đòi hỏi công sức để làm ra một kết quả lớn, thì mới có thể chia ra thành các kết quả nhỏ. TS. Võ Quang Trung có cách làm đỡ tốn công sức hơn, là áp

dụng kỹ thuật thứ hai và chơi chữ để biến nó thành kỹ thuật thứ nhất. Kỹ thuật này được dùng trong ba bài sau đây, chúng thực ra cùng từ một “bài tập gốc”:

1. **Birth Control Knowledge among Pharmacy Undergraduate Students in Vietnam: A Case Study and Situation Analysis**
Trung Quang Vo, Phu Minh Tran, Hiep Huu Tran
<https://www.asiapharmaceutics.info/index.php/ajp/article/view/2347>
2. **Medical Students' Knowledge, Awareness, Perceptions, and Practice Regarding Contraceptive Use in Vietnam**
Phuong Thi Lan Nguyen, Trung Quang Vo
<https://www.asiapharmaceutics.info/index.php/ajp/article/view/2349>
3. **Knowledge, Perceptions, and Attitudes Toward Contraceptive Medicine among Undergraduate Students in Southern Vietnam**
Nhi Ngoc Yen Tran, Trung Quang Vo
<https://www.asiapharmaceutics.info/index.php/ajp/article/view/2350>

Cấu trúc của 3 bài y hệt nhau, giống từ headings của các sections đến nội dung các đoạn, cách trình bày bảng số liệu. Câu cú có thể được viết lại cho tránh trùng lặp, đặc biệt là cần viết tựa đề cho khác nhau để thể hiện tính “mới”. Cụ thể, tựa đề 3 bài trên có thể dịch ra tiếng Việt là:

1. Hiểu biết về kiểm soát sinh sản trong sinh viên đại học ngành dược ở Việt Nam
2. Kiến thức, hiểu biết, nhận thức, và thực hành của sinh viên ngành y về áp dụng các biện pháp tránh thai ở Việt Nam
3. Kiến thức, nhận thức, và thái độ đối với thuốc tránh thai của sinh viên đại học ở miền nam Việt Nam

Ta có thể thử xem kỹ hơn các bài tập này khác nhau thế nào:

- Số liệu đầu vào:
 - Bài 1 thu thập số liệu từ tháng 9 đến tháng 12/2017, bằng cách đưa phiếu khảo sát cho sinh viên ngành dược của Đại học Lạc Hồng trong lớp học.
 - Bài 2 thu thập số liệu từ tháng 1 đến tháng 4/2017, bằng cách gửi link vào các nhóm Facebook của sinh viên ngành dược, để họ điền khảo sát qua web.
 - Bài 3 theo tiêu đề thì đối tượng là “sinh viên đại học ở miền nam Việt Nam”, còn mô tả thì số liệu được thu thập từ tháng 3 đến tháng 5/2017, chỉ từ sinh viên Đại học Y Dược TPHCM.
- Nội dung nghiên cứu: Ở bài số 3 có vẻ là thu gọn chủ đề lại thành “thuốc tránh thai”. Tuy nhiên bảng số liệu trong bài, Table 2: Participants' knowledge correction regarding contraceptives (n [%]), thì vẫn đề cập đến đủ phương pháp bao cao su, đặt vòng, quan hệ ngoài chu kỳ, thuốc tránh thai... y như bảng ở các bài kia. Bảng tương ứng ở các bài kia là: Table 2: Knowledge of contraception among participants (n [%]) - đối với bài 1, và Table 2: Knowledge of contraception among participants (n=695) - đối với bài 2.

Như vậy có thể thấy cùng một nội dung, có thể đặt tiêu đề mới không khớp với nội dung đó (như trường hợp bài 3), cái khác biệt nếu có thì là ở số liệu đầu vào thuộc những đợt thu thập khác nhau. Nói là “nếu có” vì thực ra số liệu đó mà có bịa thì chắc cũng chẳng ai kiểm tra. Sau đó thì thậm chí abstract tương tự nhau, reviewers và editors cũng vẫn cho qua, thế là từ một “bài tập” làm được 3 bài báo.

Chỉ tiếc rằng ngay sau khi TS. Võ Quang Trung đăng loạt 3 bài trên cộng thêm 9 bài khác nữa cũng của vị tiến sĩ này trong cùng một số có tổng cộng 13 bài báo, tạp chí Asian Journal of Pharmaceutics đã bị loại khỏi danh mục Scopus.

Lập báo mới, làm dịch vụ viết thuê luận án, bài báo khoa học

Không chỉ làm guest editor để bản thân đăng hàng loạt bài trong cùng một số đặc biệt / phụ bản, TS. Võ Quang Trung còn làm thành viên chính thức của ban biên tập một số tạp chí khác, như:

1. **International Journal of Pharmacognosy and Pharmaceutical Sciences**

<http://www.pharmacognosyjournal.net/board>

Tạp chí này mới có 1 volume (2 issue với 10 bài) xuất bản 2019 và chưa có bài nào từ Việt Nam. Có lẽ họ chờ TS. Võ Quang Trung ra tay để thúc đẩy số bài từ Việt Nam. Hội đồng GS nhà nước nên đưa tạp chí này vào danh sách theo dõi, xem số bài của tác giả Việt Nam có tăng đột biến không.

2. **The Asian Pacific Journal of Cancer Care (APJCC)**

<http://waocp.com/journal/index.php/apjcc/about/editorialTeam>

Tạp chí này mới lập từ năm 2016, còn ít bài. Có 2 báo cáo hội nghị của các tác giả Việt Nam được đăng vào [Vol. 3, no. 1 \(2018\)](#) của tạp chí này. Hội đồng GS nhà nước nên đưa tạp chí này vào danh sách theo dõi, xem số bài của tác giả Việt Nam có tăng đột biến không.

Chuyện gây sững sốt nhất, là TS. Võ Quang Trung dù ở vị trí giảng viên đại học vẫn công nhiên tham gia một nhóm tổ chức dịch vụ viết thuê luận án, bài báo khoa học. Sau đây là ghi nhận Võ Quang Trung tham gia cùng một nhóm các nhà khoa học hợp tác với một công ty Ấn Độ để dựng một hệ thống **tạp chí “vũ trụ”**:

<http://shodhacademy.com/show-pages/journals>

Các tạp chí ở đó gồm:

[Universe Journal of Pharmacy and Pharmaceutical Technology \(UJPPT\)](#)

Tổng biên tập:

Dr. Vo Quang Trung

Head of Economics and Administrative Pharmacy Department (EAP), Pharmacoeconomics and Health Technology Assessment,

Head of Pharmacy Office Department (PO), Faculty of Pharmacy, Phạm Ngọc Thạch University of Medicine, Ho Chi Minh City, Vietnam

[Universe Journal of Pharmaceutical Research \(UJPR\)](#)

Tổng biên tập:

Dr. Somashekhar Metri

Department of Pharmaceutical Chemistry, BLDEA's SSM College of Pharmacy and Research Center, Vijayapura, Karnataka, India

[Universe Journal of Drug Delivery Technology \(UJDDT\)](#)

Tổng biên tập:

Prof (Dr.) Manish Kumar

Department of Pharmaceutics, M M College of Pharmacy, Maharishi Markandeshwar University, Haryana, India

Tạp chí của TS. Võ Quang Trung làm tổng biên tập, thì TS. Somashekhar Metri và GS.TS. Manish Kumar làm thành viên ban biên tập:

<https://web.archive.org/web/20201101082748/http://universepublishers.com/show-about/8>

(đây là link bản lưu ngày 1/11/2020 khi nội dung này được công bố trên mạng Facebook, sau đó 2 ngày tên của TS. Võ Quang Trung đã bị xóa). Ở tạp chí mà TS. Somashekhar Metri làm tổng biên tập thì hai người kia làm phó:

<http://universepublishers.com/show-about/9>, tương tự cho tạp chí mà GS.TS. Manish Kumar làm tổng biên tập:

<http://universepublishers.com/show-about/10>. Ngoài ra họ có 2 người không có bằng tiến sĩ làm thành viên ban biên tập ở cả 3 tạp chí: Mr. Prakash Kumar Turiya, Department of Pharmacology, Sagar Institute of Research and Technology-Pharmacy, Bhopal, India; Mr. Rohit Shah, (M. Pharm-Pharmaceutics), Ideal Cure, India.

Điều đáng nói ở nhóm này là ngoài việc mở các tạp chí “vũ trụ”, **họ còn chào mời cung cấp dịch vụ viết thuê bài báo khoa học, luận văn luận án:**

“UNIVERSE PUBLISHERS

Scientific Research Writing Editing Services

We offer Manuscript Writing, Article Writing, Scientific Writing, Thesis Writing, and Editing Services for Students, Researchers, Scholars, NGOs, Research Organizations, and Academia. Send us an email at: universepublishers@gmail.com.”

với cam kết hỗ trợ trọn gói cho các tác giả đăng được bài báo ở tạp chí quốc tế:

“Our panel of publication experts helps authors in manuscript writing, journal selection, artwork preparation, statistical analysis, journal submission, handling reviewer’s comments and resubmission support. Our team works closely with authors at every step of the publication cycle and get them published in international journals.”

UNIVERSE PUBLISHERS
Scientific Research Writing Editing Services


Hình chụp ngày 31/10/2020 từ trang web:
<http://universepublishers.com/show-about/8>

We offer Manuscript Writing, Article Writing, Scientific Writing, Thesis Writing, and Editing Services for Students, Researchers, Scholars, NGOs, Research Organizations, and Academia. Send us an email at: universepublishers@gmail.com.

Dịch: Chúng tôi cung cấp các dịch vụ viết bản thảo, viết bài báo, viết luận văn, viết tài liệu khoa học, và hiệu đính cho các sinh viên, nhà nghiên cứu, học giả, tổ chức phi chính phủ, tổ chức nghiên cứu, và các trường học. Hãy gửi email cho chúng tôi: universepublishers@gmail.com.

Home About

Editor-in-Chief



Dr. Vo Quang Trung
Head of Economics and Administrative Pharmacy Department (EAP),
Pharmacoeconomics and Health Technology Assessment,
Head of Pharmacy Office Department (PO),
Faculty of Pharmacy, Phạm Ngọc Thạch University of Medicine, Ho Chi Minh City, Vietnam

Ảnh minh họa mối quan hệ của TS. Võ Quang Trung và “tạp chí vũ trụ”. Bản lưu trên internet: <https://web.archive.org/web/20201101082748/http://universepublishers.com/show-about/8>

Xóa dấu vết Võ Quang Trung từng tích cực tham gia ban biên tập ở những tạp chí tai tiếng

Tháng 9/2020, có người đã tố cáo Võ Quang Trung kiếm tiền bất chính bằng cách gạ một số nhà khoa học trong ngành y và dược đăng bài trên các tạp chí Open Access chất lượng kém mà ông ấy tham gia biên tập, hoặc đăng trên số đặc biệt do ông Trung làm guest editor. Sau đó Võ Quang Trung đã tìm cách xóa dấu vết của mình trong ban biên tập một số tạp chí nổi bật (đã đăng được nhiều bài của các tác giả Việt Nam từ khi ông Trung tham gia ban biên tập). Nổi bật nhất là tạp chí **Systematic Reviews in Pharmacy** mà dấu vết TS. Võ Quang Trung trong ban biên tập đã được đưa ra ở bài kỳ trước; có một dấu vết khác là bản lưu danh sách ban biên tập ngày 1/9/2020 vẫn còn ghi tên Võ Quang Trung: <https://web.archive.org/web/20200901140131/http://www.sysrevpharm.org/index.php?sec=eboard> nhưng hiện nay tên của Võ Quang Trung mất tích cả ở vai trò thành viên lẫn cựu thành viên ban biên tập của nó). Tạp chí này có vài điểm tai tiếng:

- Systematic Reviews in Pharmacy từng nổi danh với siêu nhân người Thái Lan **GS. TS. Kittisak Jermsittiparsert** mà chỉ riêng trong Tập 10 Số 2, Kittisak Jermsittiparsert đã công bố số lượng bài báo kỷ lục, tới 21 bài (xem thêm ở bài <https://www.facebook.com/groups/LiemChinhKhoaHoc/permalink/325895748657264>). Cho đến 1/9/2020 Kittisak Jermsittiparsert còn là tổng biên tập của tạp chí này, nay chỉ còn là thành viên ban biên tập.
- Số bài công bố tăng vọt từ vài bài đến vài chục bài trong giai đoạn 2010-2019 lên hơn 1.100 trong năm nay (tác giả phải trả 1200 USD cho mỗi bài đăng trên tạp chí này): <https://www.scopus.com/sourceid/19700201140?origin=recordpage#tabs=2>

- Systematic Reviews in Pharmacy tuy thuộc lĩnh vực Dược nhưng cũng giúp đăng không ít bài cho một số ứng viên PGS/GS ngành Y năm nay (như Châu Văn Trờ, Ngô Minh Xuân, Nguyễn Tuyết Xương).

Tạp chí **Archives of Pharmacy Practice** cũng là nơi TS. Võ Quang Trung từng làm biên tập viên và giúp nó thu hút nhiều bài báo của tác giả Việt Nam (đây cũng là tạp chí Open Access thu tiền tác giả khi đăng bài), nhưng cũng đã xóa tên ông khỏi ban biên tập không để lại dấu vết. Tuy vậy, máy chủ của dự án Wayback Machine trên mạng internet đã kịp thời lưu danh TS. Võ Quang Trung trong ban biên tập tạp chí này:

<https://web.archive.org/web/20200808032023/https://archivepp.com/en/journal-page/editorial-board>

Việc Võ Quang Trung có hành vi xóa dấu vết tham gia ban biên tập các tạp chí trên để lấp liếm vai trò đầu mối thu hút tác giả Việt Nam đăng bài ở đó, là dấu hiệu cho thấy tổ cáo ông này mời chào tác giả Việt Nam đăng báo để ăn tiền là có cơ sở, đề nghị Bộ GD&ĐT tổ chức điều tra đường dây này để hạn chế tác hại khi nó lan rộng ra (nhiều người tham gia đăng bài báo ở các tạp chí mà ông Trung có ảnh hưởng đã nộp hồ sơ GS/PGS năm nay, gồm cả lãnh đạo của ông Trung là hiệu trưởng trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch). Ông Trung còn tham gia nhóm “tạp chí vũ trụ” có làm dịch vụ viết thuê luận án, bài báo khoa học, là vi phạm đạo đức nghiêm trọng, không chỉ không xứng đáng làm PGS mà còn cần bị loại khỏi môi trường giáo dục.

Kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng giáo sư nhà nước, các Hội đồng giáo sư ngành Y và ngành Dược xem xét kỹ lưỡng vấn đề ở các tạp chí được nêu ở đây và những ứng viên dính líu đến các tạp chí này. Nếu cần trao đổi lại về những nội dung tôi nêu ở đây, xin hãy liên lạc với tôi theo địa chỉ email dưới đây.

Các nội dung liên quan đến đợt xét GS/PGS 2020, tôi cũng cùng thảo luận với cộng đồng khoa học ở diễn đàn Liêm Chính Khoa Học:

<https://www.facebook.com/groups/LiemChinhKhoaHoc>

Trân trọng kính chào,

CHLB Đức, ngày 12/11/2020

TS. Doãn Minh Đăng

Công ty IAV GmbH, CHLB Đức

Email: doanminhdang@gmail.com